

VĂN BẢN PHÁP LUẬT KHÁC
ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

Số: 5162/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bình Định, ngày 24 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Chương trình trọng tâm
công tác tư pháp tỉnh Bình Định năm 2022**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị quyết số 21/2021/NQ-HĐND ngày 11/12/2021 của HĐND tỉnh khóa XIII, kỳ họp thứ 4 về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2022;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 150/TTr-STP ngày 16/12/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình trọng tâm công tác tư pháp tỉnh Bình Định năm 2022.

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các sở, ban, ngành liên quan và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện Chương trình này.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Tự Công Hoàng

CHƯƠNG TRÌNH

Trọng tâm công tác tư pháp tỉnh Bình Định năm 2022

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 5162/QĐ-UBND
ngày 24 tháng 12 năm 2021 của UBND tỉnh Bình Định)*

Thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022; Thông tư số 07/2020/TT-BTP ngày 21 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Chương trình trọng tâm công tác tư pháp tỉnh Bình Định năm 2022 như sau:

I. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH TRỌNG TÂM CÔNG TÁC TƯ PHÁP TỈNH BÌNH ĐỊNH NĂM 2022

1. Công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa Văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL), công tác pháp chế và công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính

1.1. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện rà soát, tiến hành sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các VBQPPL do ngành Tư pháp thực hiện chức năng giúp UBND tỉnh quản lý nhà nước theo thẩm quyền.

1.2. Sở Tư pháp phối hợp với các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và tổ chức thực hiện thẩm định chính sách do các ngành, UBND cấp huyện đề xuất HĐND tỉnh ban hành theo thẩm quyền; thẩm định dự thảo Văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh do các sở, ban, ngành đề nghị.

1.3. Thực hiện tự kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa các VBQPPL theo thẩm quyền hoặc một số chuyên đề, lĩnh vực. Tổ chức kiểm tra VBQPPL của HĐND, UBND cấp huyện ban hành trong năm 2022 tại một số huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh. Kịp thời tham mưu xử lý VBQPPL theo đúng quy định sau khi nhận được kết luận kiểm tra văn bản của cơ quan có thẩm quyền. Thực hiện rà soát thường xuyên kịp thời, đầy đủ các VBQPPL của HĐND, UBND cấp tỉnh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Tư pháp.

1.4. Thực hiện kịp thời việc công bố Danh mục văn bản hết hiệu lực định kỳ hằng năm theo quy định.

1.5. Tổ chức lấy ý kiến tham gia góp ý các dự án luật, pháp lệnh, dự thảo các VBQPPL của Trung ương và địa phương theo đề nghị của Bộ Tư pháp, các cơ quan, đơn vị trong tỉnh.

1.6. Thực hiện việc cập nhật thông tin VBQPPL của HĐND, UBND tỉnh trên hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về VBQPPL theo quy định tại Nghị định 52/2015/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ quy định Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật để tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, tổ chức, công dân khai thác, sử dụng. Xây dựng và cập nhật kịp thời, đầy đủ thông tin vào hệ cơ sở dữ liệu về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL.

1.7. Thực hiện công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định tại Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

1.8. Tổ chức phổ biến pháp luật, tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ trên các lĩnh vực: Xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND trên địa bàn tỉnh; công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; công tác xử lý vi phạm hành chính cho các cơ quan, đơn vị trong tỉnh.

1.9. Thực hiện và theo dõi công tác pháp chế tại các sở, ngành thuộc UBND tỉnh theo quy định của Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04 tháng 7 năm 2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế.

1.10. Ban hành kế hoạch thực hiện công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính năm 2022 trên địa bàn tỉnh; đồng thời, tổ chức triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ được giao theo kế hoạch đã được phê duyệt.

1.11. Tham mưu, đề xuất hướng xử lý đối với hồ sơ xử lý vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh và hướng dẫn nghiệp vụ xử lý vi phạm hành chính trong tỉnh.

1.12. Tổ chức thanh tra, kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh theo kế hoạch.

1.13. Thực hiện giải quyết theo thẩm quyền các khiếu nại, tố cáo trong việc thực hiện pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

1.14. Theo dõi việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên tất cả các lĩnh vực nhằm kịp thời phát hiện các quy định không khả thi, không phù hợp với thực tiễn hoặc chồng chéo, mâu thuẫn để kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung.

1.15. Thu thập và xử lý thông tin về xử lý vi phạm hành chính; ban hành văn bản xử lý hoặc kiến nghị xử lý theo thẩm quyền.

1.16. Kiện toàn tổ chức, bộ máy, cán bộ làm công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh.

2. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở và chuẩn tiếp cận pháp luật và theo dõi thi hành pháp luật

2.1. Ban hành kế hoạch Phổ biến, giáo dục pháp luật (viết tắt là PBGDPL), hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022. Tổ chức thực hiện kế hoạch PBGDPL tập trung vào việc phổ biến các văn bản luật mới được Quốc hội thông qua trong năm 2021, năm 2022.

2.2. Triển khai thực hiện Chỉ thị số 08-CT/TU ngày 22/4/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác PBGDPL, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân trên địa bàn tỉnh.

2.3. Ban hành kế hoạch công tác của Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh năm 2022. Ban hành kế hoạch kiểm tra của Hội đồng Phối hợp PBGDPL năm 2022. Phối hợp kiểm tra công tác hòa giải ở cơ sở; xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Duy trì và nâng cao hiệu quả hoạt động Trang thông tin điện tử PBGDPL tỉnh Bình Định. Tổ chức Hội nghị sơ kết, tổng kết công tác PBGDPL.

2.4. Tổ chức Cuộc thi Tìm hiểu pháp luật trực tuyến trên Trang Thông tin điện tử PBGDPL tỉnh.

2.5. Triển khai thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở theo quy định của Luật Hòa giải ở cơ sở, Nghị quyết liên tịch số 01/2014/NQLT/CP-UBTUMTTQVN ngày 18/11/2014 của Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hướng dẫn phối hợp thực hiện một số quy định của pháp luật về hòa giải ở cơ sở, Quyết định số 3727/QĐ-UBND ngày 06/12/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Bình Định và Chương trình phối hợp số 38/CTPH-UBND-UBMTTQ ngày 25/5/2016 giữa UBND tỉnh với

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh về thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Bình Định.

2.6. Hướng dẫn và tổ chức các hoạt động thiết thực hưởng ứng “Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam” theo quy định của Luật PBGDPL.

2.7. Thực hiện và phối hợp thực hiện các Đề án về PBGDPL như: Đề án “Tăng cường công tác PBGDPL tại một số địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật”; Đề án “Tăng cường công tác PBGDPL nhằm nâng cao ý thức pháp luật cho thanh thiếu niên”. Tiếp tục thực hiện Kế hoạch tuyên truyền, PBGDPL về phòng, chống tham nhũng, Công ước của Liên hợp quốc về chống tham nhũng và các Chương trình, Đề án về PBGDPL khác theo Kế hoạch, hướng dẫn của Trung ương.

2.8. Thực hiện công tác quản lý nhà nước về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Triển khai việc xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

2.9. Triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Cơ quan Thường trực Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh; biên soạn Bản tin Tư pháp, Hỏi - đáp pháp luật, tài liệu tuyên truyền khác. Thực hiện tạp chí truyền hình “Pháp luật và đời sống” trên Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định.

2.10. Tổ chức Hội nghị tập huấn, phổ biến pháp luật mới cho thành viên Hội đồng Phối hợp PBGDPL, báo cáo viên pháp luật tỉnh.

2.11. Ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2022 trên địa bàn tỉnh.

2.12. Triển khai thực hiện Kế hoạch kiểm tra, điều tra, khảo sát công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2022 trên địa bàn tỉnh.

2.13. Tổ chức theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên tất cả các lĩnh vực, kịp thời phát hiện các quy định còn bất cập, mâu thuẫn, không khả thi, không phù hợp với thực tiễn để kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện.

3. Công tác hành chính và hỗ trợ tư pháp

3.1. Tiếp tục triển khai thực hiện các quy định của Luật Hộ tịch và các văn bản quy định chi tiết thi hành. Tiếp tục thực hiện Quyết định số 1312/QĐ-UBND ngày 13/04/2017 của UBND tỉnh ban hành kế hoạch triển khai thực hiện “Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017 - 2024” trên địa bàn tỉnh Bình Định. Tiếp tục thực hiện Nghị định số 87/2020/NĐ-CP

ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến; tăng cường cập nhật, khai thác Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử theo Quyết định số 1674/QĐ-UBND ngày 16/5/2019 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện cập nhật, số hóa dữ liệu hộ tịch lịch sử trên địa bàn tỉnh. Chủ động hướng dẫn nghiệp vụ đăng ký hộ tịch, tháo gỡ khó khăn vướng mắc từ cơ sở. Xây dựng kế hoạch kiểm tra và tổ chức kiểm tra công tác hộ tịch, nuôi con nuôi tại UBND cấp huyện và UBND cấp xã.

3.2. Triển khai đầy đủ, đúng thời hạn các nhiệm vụ theo yêu cầu của Bộ Tư pháp về thực hiện Quyết định số 402/QĐ-TTg ngày 20/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai Thỏa thuận toàn cầu về di cư hợp pháp, an toàn và trật tự của Liên hợp quốc. Tiếp nhận đúng thẩm quyền và tham mưu giải quyết đúng trình tự, thủ tục xin nhập, xin thôi, xin trở lại quốc tịch Việt Nam; xin cấp Giấy xác nhận có quốc tịch Việt Nam, xin cấp Giấy xác nhận là người gốc Việt Nam (đảm bảo tiếp nhận đầy đủ hồ sơ, thời hạn giải quyết).

3.3. Thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý nhà nước trong lĩnh vực chứng thực trên địa bàn tỉnh Bình Định; tiếp tục thực hiện tốt Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng giao dịch và Thông tư số 01/2020/TT-BTP ngày 03/3/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng giao dịch. Tăng cường kiểm tra, hướng dẫn nghiệp vụ chứng thực, tháo gỡ khó khăn vướng mắc từ cơ sở.

3.4. Thực hiện đầy đủ và đảm bảo chất lượng, đúng quy định về quy trình tiếp nhận, kiểm tra và chuyển hồ sơ đề nghị cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư cho Bộ Tư pháp xem xét và giải quyết theo thẩm quyền. Ban hành kế hoạch kiểm tra về tổ chức và hoạt động luật sư để đảm bảo hoạt động của luật sư theo đúng quy định của pháp luật. Tiếp tục triển khai thực hiện Kết luận số 69-KL/TW ngày 24/02/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 30/3/2009 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tổ chức và hoạt động của luật sư. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị định số 77/2008/NĐ-CP ngày 16/07/2008 của Chính phủ về tư vấn pháp luật.

3.5. Tiếp nhận, xem xét các hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng Công chứng phù hợp với Đề án “Tăng cường quản lý nhà nước trong hoạt động công chứng trên địa bàn

tỉnh Bình Định” được UBND tỉnh phê duyệt. Trên cơ sở đó, Sở Tư pháp cấp Giấy đăng ký hoạt động cho các Văn phòng Công chứng; Đăng ký hành nghề và cấp Thẻ công chứng viên cho các tổ chức hành nghề công chứng; tiếp nhận hồ sơ đăng ký tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề công chứng. Tăng cường kiểm tra các tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh.

3.6. Tăng cường quản lý đối với các tổ chức đấu giá tài sản, tiếp tục thực hiện tốt Chỉ thị số 40/CT-TTg ngày 02/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động đấu giá tài sản.

3.7. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Nghị định số 08/2020/NĐ-CP của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại.

3.8. Thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý trong lĩnh vực trọng tài thương mại, quản tài viên, hòa giải thương mại.

3.9. Tăng cường hiệu quả quản lý nhà nước về giám định tư pháp; thực hiện có hiệu quả Quyết định số 250/QĐ-TTg ngày 28/02/2018 của Chính phủ phê duyệt Đề án tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động giám định tư pháp.

3.10. Thực hiện tốt nhiệm vụ cấp Phiếu lý lịch tư pháp; thực hiện nhiệm vụ xây dựng, quản lý, vận hành và khai thác cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp; Bảo đảm chất lượng lập lý lịch tư pháp. Tiếp tục phối hợp với Bưu điện tỉnh triển khai thực hiện việc nhận và trả kết quả cấp lý lịch tư pháp qua dịch vụ Bưu chính; nhận hồ sơ trực tuyến và trả kết quả qua dịch vụ Bưu chính. Phối hợp với các cơ quan có trách nhiệm liên quan thực hiện xác minh, trao đổi thông tin xác minh điều kiện đương nhiên xóa án tích để cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho công dân.

3.11. Tiếp tục quán triệt, nâng cao nhận thức pháp luật về trách nhiệm bồi thường của Nhà nước cho lãnh đạo các sở, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã tại địa phương; tăng cường kiểm tra công tác bồi thường nhà nước tại địa phương.

3.12. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực hành chính và hỗ trợ tư pháp, kiểm soát chặt chẽ việc giải quyết thủ tục hành chính của công chức; nâng cao ý thức trách nhiệm trong công tác theo dõi, quản lý, kiểm tra, đôn đốc, giải quyết, phối hợp giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính cho công dân. Đảm bảo có giải pháp tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính bảo đảm các thủ tục hành chính được tăng cường tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến. Đề xuất phương án cắt giảm việc, đơn giản hóa thủ tục hành chính giải quyết đúng thời hạn và trước thời hạn; tiếp tục thực hiện tốt Chương trình hành động số 09-

CTr/TU của Tỉnh ủy về cải cách hành chính, trọng tâm là tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính giai đoạn 2020 - 2025.

4. Công tác trợ giúp pháp lý

4.1. Tiếp tục thực hiện tốt Luật Trợ giúp pháp lý (viết tắt là TGPL) năm 2017 và các văn bản hướng dẫn; tiếp tục củng cố, sắp xếp tổ chức bộ máy của Trung tâm TGPL và các chi nhánh đáp ứng yêu cầu thực hiện công tác TGPL trên địa bàn tỉnh.

4.2. Ban hành kế hoạch phối hợp TGPL trong hoạt động tố tụng trên địa bàn tỉnh và tổ chức thực hiện, tổ chức đoàn đi kiểm tra tại các cơ quan tiến hành tố tụng trên địa bàn tỉnh. Thực hiện tốt nhiệm vụ của cơ quan thường trực Hội đồng phối hợp liên ngành về TGPL trong hoạt động tố tụng cấp tỉnh.

4.3. Thực hiện có chất lượng các hoạt động TGPL, chú trọng tăng cường các hoạt động tham gia tố tụng cho người được TGPL. Đảm bảo 100% số người thuộc diện TGPL được thụ hưởng chính sách TGPL khi có yêu cầu trong tất cả các lĩnh vực: Hình sự, Hành chính, Dân sự...

4.4. Tăng cường củng cố, nâng cao năng lực tổ chức, thực hiện các hoạt động TGPL trên địa bàn toàn tỉnh. Tập trung các xã miền núi, xã vùng đồng bào dân tộc, xã đồng bằng nơi có nhiều vướng mắc pháp luật. Góp phần nâng cao nhận thức pháp luật cho người được TGPL trên địa bàn tỉnh Bình Định.

4.5. Ban hành kế hoạch TGPL cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính trên địa bàn tỉnh và tổ chức thực hiện có hiệu quả các hoạt động TGPL cho người khuyết tật.

4.6. Phối hợp với các ban, ngành, hội, đoàn thể trên địa bàn tỉnh thực hiện tốt các hoạt động TGPL nhằm bảo đảm tốt nhất quyền lợi cho các đối tượng yếu thế trong xã hội.

5. Công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tiếp công dân và phòng, chống tham nhũng

5.1. Ban hành kế hoạch thanh tra năm 2022 và triển khai công tác thanh tra có trọng tâm, trọng điểm ở một số lĩnh vực ngành quản lý và theo quy định của pháp luật. Triển khai thực hiện thanh tra hành chính; thanh tra chuyên ngành tập trung thanh tra vào các lĩnh vực như: công chứng, đấu giá, luật sư, giao dịch bảo đảm; triển khai thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra.

5.2. Ban hành kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng thực hành tiết kiệm năm 2022 và triển khai thực hiện tốt công tác phòng, chống tham nhũng thực hành tiết kiệm của ngành Tư pháp.

5.3. Tổ chức thực hiện công tác tiếp công dân thường xuyên và định kỳ theo quy định của pháp luật; xử lý, giải quyết đơn thư theo đúng quy định.

6. Công tác cải cách hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin

6.1. Tăng cường công tác cải cách hành chính trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính thuộc ngành Tư pháp, cải tiến lề lối làm việc, đưa các hoạt động đi vào nề nếp, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong tổ chức và hoạt động của cơ quan, đơn vị. Thực hiện tốt công tác kiểm soát thủ tục hành chính thuộc ngành Tư pháp.

6.2. Đẩy mạnh tuyên truyền, triển khai thực hiện dịch vụ công trực tuyến để nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trọng tâm là dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4; tăng cường tiếp nhận, trả kết quả thủ tục hành chính qua dịch vụ Bưu chính công ích. Giải quyết các thủ tục hành chính đảm bảo thời gian, đáp ứng tốt yêu cầu của công dân và tổ chức. Thực hiện có hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO vào công tác cải cách thủ tục hành chính.

6.3. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành công việc, triển khai sử dụng các phần mềm, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan, đơn vị: Văn phòng điện tử, trang thông tin điện tử, hệ thống hộp thư điện tử; phần mềm quản lý Lý lịch tư pháp; phần mềm Hộ tịch; phần mềm Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật; phần mềm quản lý Cán bộ, công chức, viên chức; phần mềm Kế toán... nhằm tăng cường, nâng cao hiệu quả công việc, hiệu quả hoạt động, chỉ đạo điều hành của cơ quan.

7. Công tác xây dựng ngành, kiện toàn tổ chức, xây dựng đội ngũ công chức, viên chức ngành tư pháp trong sạch, vững mạnh

7.1. Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Tư pháp theo yêu cầu tăng cường chất lượng, tinh giản biên chế hành chính, hướng đến mục tiêu xây dựng tổ chức bộ máy tinh, gọn, hoạt động hiệu quả.

7.2. Thực hiện đúng quy định về tiêu chuẩn, chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý của Sở Tư pháp. Hướng dẫn các Phòng Tư pháp tiếp tục kiện toàn tổ chức, chức năng, nhiệm vụ của Phòng Tư pháp theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

7.3. Xây dựng kế hoạch và tổ chức các đợt học tập, quán triệt các văn kiện của Đảng cho công chức, viên chức và người lao động trong ngành Tư pháp. Gắn kết việc học tập, quán triệt các văn kiện của Đảng với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong toàn cơ quan, đơn vị.

7.4. Kịp thời chỉ đạo giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong công tác tư pháp địa phương; tập trung phát hiện, tháo gỡ kịp thời những khó khăn, vướng mắc, bất cập, yếu kém trong hoạt động của ngành, đặc biệt là cấp cơ sở. Trong chỉ đạo và điều hành bám sát kế hoạch, linh hoạt trong từng việc cụ thể, lấy hiệu quả tác động kinh tế - xã hội trên địa bàn làm thước đo đánh giá chất lượng công tác tư pháp, chất lượng hoạt động của các cơ quan, đơn vị trong ngành.

7.5. Ban hành kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực của đội ngũ công chức, viên chức của Sở Tư pháp năm 2022.

7.6. Tiếp tục nâng cao chất lượng báo cáo và hiệu quả sử dụng số liệu thống kê trong từng lĩnh vực công tác tư pháp. Thực hiện tốt việc quản lý ngân sách - tài sản, bảo đảm đáp ứng tốt việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của ngành Tư pháp.

8. Công tác thi đua, khen thưởng

8.1. Tiếp tục quán triệt và thực hiện đổi mới công tác thi đua - khen thưởng, nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác thi đua - khen thưởng trong giai đoạn mới.

8.2. Tiếp tục thực hiện Luật Thi đua - Khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Thi đua - Khen thưởng. Xây dựng kế hoạch thi đua - khen thưởng năm 2022. Thực hiện tốt phong trào thi đua thường xuyên, tập trung thúc đẩy việc hoàn thành các nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp tỉnh Bình Định năm 2022, gắn kết với các phong trào thi đua do Bộ Tư pháp phát động.

8.3. Phát động phong trào thi đua chào mừng kỷ niệm 77 năm ngày truyền thống ngành Tư pháp (28/8/1945 - 28/8/2022) và các ngày lễ lớn.

8.4. Sơ kết, tổng kết phong trào thi đua và xét đề nghị cơ quan có thẩm quyền khen thưởng cho tập thể, cá nhân trong ngành Tư pháp.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giám đốc Sở Tư pháp có trách nhiệm đôn đốc, kiểm tra, theo dõi việc triển khai thực hiện Chương trình, định kỳ báo cáo và kiến nghị UBND tỉnh về các biện pháp bảo đảm thực hiện Chương trình này đạt hiệu quả.

2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương mình và Chương trình này xây dựng kế hoạch, chương trình cụ thể triển khai thực hiện.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu cần sửa đổi, bổ sung, các đơn vị gửi văn bản về UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp) để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.